

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH MINH
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2021/HS-ST

Ngày: 09/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Thúy Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sơn Mút

Ông Bùi Văn Khanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Tiêm – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Sang - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Đồng Hoàng Phi H (Tên gọi khác: H), sinh năm 2002; Nơi cư trú: Ấp A, xã A, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đồng Hoàng A và bà Lê Thị T; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 22/6/2021 bị Công an xã Thuận An ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Nhân thân: Có 01 tiền sự như đã nêu trên; Bị cáo chưa có vợ con; Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Đồng Hoàng A, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Ấp A, xã A, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long, vắng mặt.

2. Lê Thị T, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Ấp A, xã A, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đồng Hoàng Phi H là con của ông Đồng Hoàng A và bà Lê Thị T, sống cùng nhà tại Ấp A, xã A, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long. Bản thân H là đối tượng nghiện chất ma túy nên thường lấy tài sản của gia đình đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng. Ngày 04/8/2021, H tiếp tục lấy trộm tài sản của gia đình để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, cụ thể như sau: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 04/8/2021 vợ chồng ông Đồng Hoàng A đi cách ngửa Covid -19 tại Trung tâm y tế thị xã Bình Minh chỉ có Đồng Thị Cẩm T (em của H) ở nhà thì H đi chơi về. Khoảng 16 giờ, H ra nhà sau chỗ tủ đựng quần áo để thay quần áo, lấy đôi giày mang đi chơi, khi kéo cánh cửa tủ ra H thấy một cái bọc màu đen, mở bọc ra xem H thấy có nhiều quần áo cũ của bà Thiết, nhiều tờ tiền lẻ khoảng 100.000 đồng và túi vải màu đỏ có dây rút thắt lại, H tiếp tục mở túi vải ra thì thấy bên trong có 01 tấm lắc vàng 24k, 01 chiếc nhẫn trơn vàng 24K, 01 chiếc nhẫn vàng 24K. Lúc này, H nảy sinh ý định lấy trộm vàng trong túi vải để bán, lấy tiền tiêu xài. H lấy 01 chiếc nhẫn vàng 24K trọng lượng 02 chỉ đeo vào ngón tay út của bàn tay trái, số vàng còn lại H để vào túi vải cho vào cái bọc đen để lại vào tủ như ban đầu. H đeo chiếc nhẫn vừa lấy trộm được vào ngón tay đi bộ ra chợ Bình Minh để bán, trên đường đi H gặp một người thanh niên đang ngồi câu cá dưới khu vực đạ cầu Cái Vồn lớn (không rõ họ tên, địa chỉ), H hỏi “ở đây có chỗ nào bán vàng không”, người thanh niên nói “có, đâu đưa anh coi”, H lấy chiếc nhẫn ra dùng hột quẹt đốt để khẳng định là vàng thật, người thanh niên đồng ý mua chiếc nhẫn 1.500.000 đồng thì H bán.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày bà Lê Thị T và ông Đồng Hoàng A về nhà, bà T kiểm tra vàng cất trong tủ thì phát hiện bị mất một chiếc nhẫn vàng 24K trọng lượng 02 chỉ, sau khi hỏi chị T biết H có về nhà một lúc thì đi nên bà nghi ngờ H là người lấy trộm tài sản. Bà T đến Công an xã Thuận An, thị xã Bình Minh trình báo.

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 30/KLĐGTS ngày 17/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Bình Minh, kết luận: 01 chiếc nhẫn trơn vàng 24K, trọng lượng 02 chỉ có giá trị 10.052.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 68/CT-VKSBM ngày 12/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh truy tố bị cáo Đồng Hoàng Phi H để xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà sơ thẩm hôm nay:

Bị cáo H khai nhận do không có tiền tiêu xài cá nhân nên khoảng 16 giờ ngày 04/8/2021 bị cáo lấy trộm 01 chiếc nhẫn trơn vàng 24K, trọng lượng 02 chỉ bán cho một thanh niên không rõ họ tên với giá 1.500.000đồng, sau khi tiêu xài hết 450.000đồng thì bị ông Hoàng A và bà T phát hiện lấy trộm vàng nên bị cáo đã trả lại cho ông Hoàng A và bà T số tiền 1.050.000đồng. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại Lê Thị T không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn lại, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị hại Đồng Hoàng A vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự tuyên xử bị cáo Đồng Hoàng Phi H tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng các điểm b, s, i khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Đồng Hoàng Phi H từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Do các bị hại đã nhận lại một phần tài sản và không có yêu cầu bồi thường số tiền còn lại nên không đặt ra xem xét. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự buộc bị cáo H nộp 450.000đồng để sung Ngân sách nhà nước. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Ngoài ra, bị cáo H còn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo H: Bị cáo đã ăn năn, hối cải nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có thể sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị hại Đồng Hoàng A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do. Xét thấy trong quá trình điều tra, bị hại đã có lời khai đầy đủ tại Cơ quan điều tra, sự vắng mặt của ông Hoàng A không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng Hình sự xét xử vắng mặt bị hại Đồng Hoàng A.

[2] Xét lời khai của bị cáo Đồng Hoàng Phi H tại phiên toà sơ thẩm hôm nay phù hợp với biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, biên bản kết luận định giá tài sản, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can cùng các chứng cứ khác có trong

hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để xác định vào khoảng 16 giờ ngày 04/8/2021 bị cáo H đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 chiếc nhẫn trơn vàng 24K, trọng lượng 02 chỉ có giá trị 10.052.000đồng của ông Đồng Hoàng A và bà Lê Thị T do đó hành vi của bị cáo Đồng Hoàng Phi H đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tác động rất xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo H có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy và đã bị Công an xã Thuận An ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 22/6/2021, bị cáo từng lấy tài sản gia đình đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng nhưng người thân không tố giác để xử lý. Ngày 04/8/2021, bị cáo lợi dụng sơ hở của bị hại tiếp tục lấy trộm tài sản thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo nên cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như người phạm tội khắc phục hậu quả, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng các điểm b, s, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[3] Về các vấn đề khác:

[3.1] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại Đồng Hoàng A và bà Lê Thị T đã nhận lại số tiền 1.050.000đồng, không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường số tiền còn lại nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét, giải quyết.

[3.2] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Đối với số tiền 450.000đồng mà bị cáo H thu lợi bất chính từ việc bán chiếc nhẫn trơn vàng 24K của bị hại cần phải buộc bị cáo H nộp 450.000đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

[3.3] Về xử lý vật chứng: Không đặt ra để giải quyết.

[3.4] Về các vấn đề khác: Đối với người thanh niên mà bị cáo H đã bán chiếc nhẫn vàng sau khi lấy trộm, do bị cáo H khai không rõ họ tên, địa chỉ cụ

thể nên Cơ quan điều tra Công an thị xã Bình Minh không xác minh, làm việc được.

[4] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Xét lời đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh phù hợp với nhận định trên nên được chấp nhận đề nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đồng Hoàng Phi H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173 và các điểm b, s, i khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Xử phạt: Bị cáo Đồng Hoàng Phi H 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Đồng Hoàng Phi H.

3. Về các vấn đề khác:

3.1. Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại Đồng Hoàng A và bà Lê Thị T đã nhận lại số tiền 1.050.000đồng, không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường số tiền còn lại nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét, giải quyết.

3.2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Buộc bị cáo Đồng Hoàng Phi H nộp 450.000đồng (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

3.3. Về xử lý vật chứng: Không đặt ra để giải quyết.

3.4. Về các vấn đề khác: Đối với người thanh niên mà bị cáo H đã bán chiếc nhẫn vàng sau khi lấy trộm, do bị cáo H khai không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra Công an thị xã Bình Minh không xác minh, làm việc được.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đồng Hoàng Phi H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Đồng Hoàng Phi H và bị hại Lê Thị T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Đồng Hoàng A vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh: 02;
- Chi cục thi hành án DS thị xã Bình Minh: 02;
- Công an TX Bình Minh: 01;
- Trại giam: 01;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Bị cáo, bị hại: 03;
- Lưu hồ sơ vụ án: 06.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lý Thị Thúy Quỳnh